

Bản án số: 05/2022/HS-ST

Ngày: 15 - 3 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Tài Tính.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Huỳnh Cao Trung.
2. Ông Nguyễn Hồng Sơn.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Bùi Quốc Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Dung Thạch – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 và Thông báo về việc chuyển lịch xét xử số: 09/TB-TA ngày 01/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Tấn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 11 năm 1951; tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú T, xã Nghĩa T, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha Phạm Tấn I (chết), mẹ Võ Thị S (chết), vợ Nguyễn Thị Đ; bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1998.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12 tháng 01 năm 2022 cho đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Tấn T là ông Trịnh Văn H, sinh năm 1994 là Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Quang T- Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi. Đại chỉ: Số 135 đường Nguyễn D, thành phố Quảng N, tỉnh Quảng Ngãi.

*- Bị hại: Ông Phạm Tấn V, sinh năm 1985.*

Địa chỉ: Thôn Phú T, xã Nghĩa T, huyện Tư N, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

Bị cáo T và bà Đ có đơn xin xét xử vắng mặt; ông H, ông V có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn tranh chấp đất đai với ông Phạm Tấn V nên từ ngày 30/7/2021 đến ngày 10/8/2021, Phạm Tấn T đã nhiều lần huy hoại tài sản do ông V canh tác trên thửa đất số 403, tờ bản đồ số 20 thuộc thôn Phú T, xã Nghĩa T, huyện Tư N (đã được Ủy ban nhân dân huyện Tư N cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Phạm Tấn V vào các ngày cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 30/7/2021, Phạm Tấn T cùng với vợ là Nguyễn Thị Đ đi lên rẫy mì (sắn) của mình ở thôn Phú T, xã Nghĩa T, huyện Tư N để làm rẫy. Khi đến nơi, T thấy lối đi vào mảnh đất của gia đình bị ông V rào chắn bởi các trụ bê tông và lưới kẽm gai nên T bực tức và dùng hai tay lay, xô đẩy làm 04 trụ bê tông ngã bung phần bê tông, chỉ còn trơ lõi sắt ở phần gốc. Sau đó, T vào rẫy mì của mình canh tác.

**Lần thứ hai:** Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 04/8/2021. T mang theo một cái rựa cùng với vợ là bà Định đến rẫy mì của gia đình để canh tác. Khi đến nơi, T bực tức vì mảnh đất mình từng canh tác nhưng bị ông V trồng cây keo nên T dùng rựa mang theo chặt đứt hoàn toàn phần gốc 302 (ba trăm không hai) cây keo của ông V trồng được khoảng 08 tháng tuổi.

**Lần thứ ba:** Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/8/2021, T cùng vợ đến rẫy mì của mình để canh tác. Khi đến nơi, T không vào rẫy mì của mình canh tác mà tiếp tục dùng rựa mang theo chặt đứt hoàn toàn phần gốc 472 (bốn trăm bảy mươi hai) cây keo con của ông V trồng được khoảng 08 tháng tuổi.

Trong quá trình làm việc Phạm Tấn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và lời khai của người bị hại.

Bản kết luận định giá tài sản số: 12 / KL - HĐĐGTS ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tư Nghĩa kết luận:

- 04 (bốn) trụ bê tông cốt thép, cao 1,2m ( một phẩy hai mét ), cạnh hình vuông, kích thước ( 10x10 ) cm (đã qua sử dụng) Chất lượng còn lại 95 % . Giá trị là 760.000 đồng.

- 302 (ba trăm le hai) cây keo (giâm hom) trồng được 08 tháng là 3.503.200 đồng.

- 472 (bốn trăm bảy mươi hai) cây keo (giâm hom) trồng được 08 tháng là 5,475.200 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại: 9.738.400 đồng (Chín triệu, bảy trăm ba mươi tám ngàn, bốn trăm đồng) (bút lục 47-48).

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tư Nghĩa đã tạm giữ vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) cây rựa dài 58cm, trong đó phần cán rựa bằng gỗ dài 30cm và phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm.

Cáo trạng số: 38/CT-VKSTN ngày 05/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Phạm Tấn T về tội: “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, o, s, v, x khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Phạm Tấn T từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về phần dân sự: Tại giai đoạn điều tra ông Phạm Tấn V và Phạm Tấn T đã tự thỏa thuận thống nhất số tiền bồi thường thiệt hại là 25.230.000 đồng, ông V đã nhận tiền từ Trảng và không yêu cầu gì khác về phần dân sự. Tuy nhiên tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo yêu cầu ông V phải hoàn trả lại cho bị cáo số tiền đã bồi thường dư là 15.491.600 đồng vì tổng thiệt hại thực tế mà bị cáo gây ra chỉ tương ứng với số tiền là 9.738.400 đồng. Ở giai đoạn điều tra các bên đã tự nguyện thỏa thuận không có sự ép buộc nên việc yêu cầu bị hại ông Phạm Tấn V trả lại số tiền 15.491.600 đồng cho bị cáo Phạm Tấn T là không thể chấp nhận. Do đó, đề nghị HĐXX không chấp nhận yêu cầu của người bào chữa và bị cáo Phạm Tấn T.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây rựa dài 58cm, trong đó phần cán rựa bằng gỗ dài 30cm và phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm của bị cáo Phạm Tấn T dùng để phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng hình sự: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, của Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Đ:

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2022 và Thông báo về việc chuyển lịch xét xử số: 09/TB-TA ngày 01/3/2022 cho bị cáo và bà Đ, nhưng bị cáo Phạm Tấn T hiện đang bị bệnh nặng Ugan đa ổ, sức khỏe yếu không thể tự đi lại được nên có đơn xin xét xử vắng mặt. Sau khi nghe ý kiến đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 290 của BLTTHS hoãn phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa hôm nay đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo có lời khai đầy đủ và rõ ràng. Do đó, sự vắng mặt của bị cáo không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Hội đồng xét xử, căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Bùi Tấn T.

[3] Về nội dung vụ án:

Do mâu thuẫn tranh chấp đất đai với ông Phạm Tấn V nên trong khoảng thời gian từ ngày 30/7/2021 đến ngày 10/8/2021, bị cáo Phạm Tấn T đã nhiều lần hủy hoại tài sản do ông Phạm Tấn V canh tác trên thửa đất số 403, tờ bản đồ số 20 thuộc thôn Phú T, xã Nghĩa T, huyện Tư N (đã được Ủy ban nhân dân huyện Tư Nghĩa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Phạm Tấn V). Tổng tài sản thiệt hại có giá trị là 9.738.400đồng (Chín triệu bảy trăm ba mươi tám nghìn bốn trăm đồng).

[4] Về trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Phạm Tấn T là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền tài sản của ông Phạm Tấn V, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội ở địa phương. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa truy tố bị cáo Phạm Tấn T về tội “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Hành vi của bị cáo Phạm Tấn T cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe và giáo dục bị cáo tiến bộ.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối bị cáo:

5.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phạm Tấn T phạm tội hai lần (mỗi lần đều trên 2.000.000đồng), áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

5.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phạm Tấn T được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gồm: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Người phạm tội có thành tích xuất sắc trong thời gian phục vụ quân ngũ Quân đội nhân dân Việt Nam được tặng thưởng Huân chương; bị cáo là con của Liệt sĩ; bị cáo hiện đang bị bệnh nặng Ugan đa ổ phải nằm điều trị tại nhà. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, o, s, v, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Do đó, áp dụng hình phạt bằng tiền đối với bị cáo Trảng cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về phần dân sự: Tại giai đoạn điều tra ông Phạm Tấn V và bị cáo đã tự thỏa thuận thống nhất số tiền bồi thường thiệt hại là 25.230.000 đồng, ông Vui đã nhận tiền từ T và không yêu cầu gì khác về phần dân sự. Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo Phạm Tấn T có đơn xin xem xét lại phần bồi thường thiệt hại và người bào chữa cho bị cáo yêu cầu ông V phải hoàn trả lại cho bị cáo số tiền đã bồi thường dư là 15.491.600 đồng. Vì tổng thiệt hại thực tế mà bị cáo gây ra chỉ tương ứng với số tiền là 9.738.400 đồng. Như vậy bị cáo chỉ chịu trách nhiệm bồi thường số tiền tương ứng với thiệt hại thực tế mà bị cáo đã gây ra là 9.738.400 đồng, số tiền bồi thường vượt so với giá trị tài sản bị thiệt hại thực tế là 15.491.600 đồng (Mười lăm triệu bốn trăm chín mươi một nghìn sáu trăm đồng), bị hại phải hoàn trả lại cho bị cáo. Căn cứ Bản kê (BL: 132) thiệt hại mà bị hại Phạm Tấn V kê ra để yêu cầu bị cáo bồi thường thì có các khoản không hợp lý, trái với quy định của pháp luật. Do đó người bào chữa và bị cáo yêu cầu bị hại hoàn trả lại khoản tiền bồi thường vượt so với số tiền tổng thiệt hại về tài sản đã được định giá là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Vật chứng đã thu giữ là 01 (một) cây rựa dài 58cm, trong đó phần cán rựa bằng gỗ dài 30cm và phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm của bị cáo Phạm Tấn T, đây là dụng cụ dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Nội dung đề nghị của Kiểm sát viên và lời bào chữa người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt đối với bị cáo bằng tiền từ 15 triệu đến 20 triệu đồng là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; các điểm b,o,s,v,x khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tấn T phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn T 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Phạm Tấn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3.Trách nhiệm dân sự: Buộc bị hại là ông Phạm Tấn V phải có trách nhiệm hoàn trả lại cho bị cáo Phạm Tấn T số tiền bồi thường vượt so với giá trị tài sản bị thiệt hại thực tế là 15.491.600đồng (Mười lăm triệu bốn trăm chín mươi một nghìn sáu trăm đồng).

5. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử lý cụ thể như sau:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây rựa dài 58cm, trong đó phần cán rựa bằng gỗ dài 30cm và phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm.

Vật chứng nêu trên, Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 01 năm 2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Tư Nghĩa và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tư Nghĩa).

6. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Công an huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Đỗ Tài Tính**